

Số: 69/2026/QĐST-HNGĐ

Sơn La, ngày 06 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 131/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thế D. Địa chỉ: Số nhà A, tổ I Q, phường T, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Vũ Thị H. Địa chỉ đăng ký thường trú: Số nhà A, tổ B Q, phường T, tỉnh Sơn La. Nơi ở hiện nay: Số nhà A, tổ I Q, phường T, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26; khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thế D và chị Vũ Thị H.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung:

Chị Vũ Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Vũ Chi A, sinh ngày 15/11/2016, đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Nguyễn Thế D cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Vũ Chi A, sinh ngày 15/11/2016, mức cấp dưỡng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/1 tháng, kể từ tháng 02 năm 2026, đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b) Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về nợ chung: Anh chị không nợ chung.

d) Về án phí: Anh Nguyễn Thế D tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm, gồm án phí ly hôn 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0000045 ngày 13/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 1- Sơn La;
- THADS tỉnh Sơn La;
- UBND phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hạnh